

Ngày 30/09/2025	42,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	8.0%	-5.6%	-13.4%

	Q3/25	
ROE	25.5%	+/- YoY ▲ 8.1%

	Q3/25		
DT thuần	323	QoQ	YoY
		▲ 232	▲ 82.0
		▲ 257%	▲ 34.1%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	518	YoY
		▲ 137
		▲ 35.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	235	QoQ	YoY
		▲ 193	▲ 94.0
		▲ 461%	▲ 66.8%
	tỷ VNĐ		

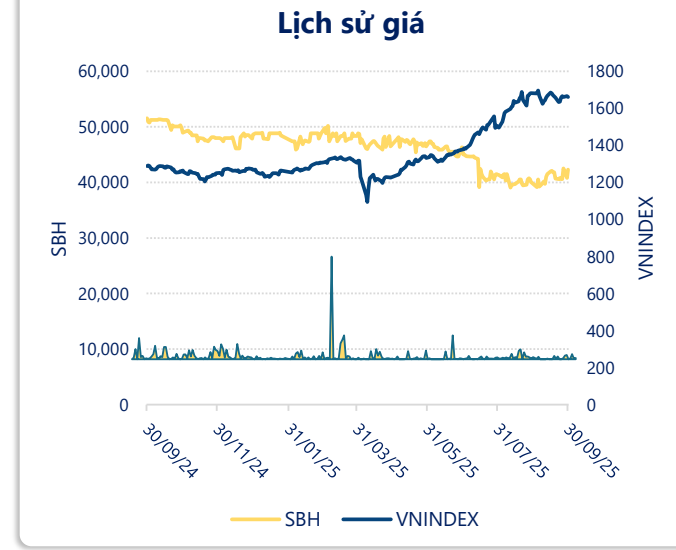
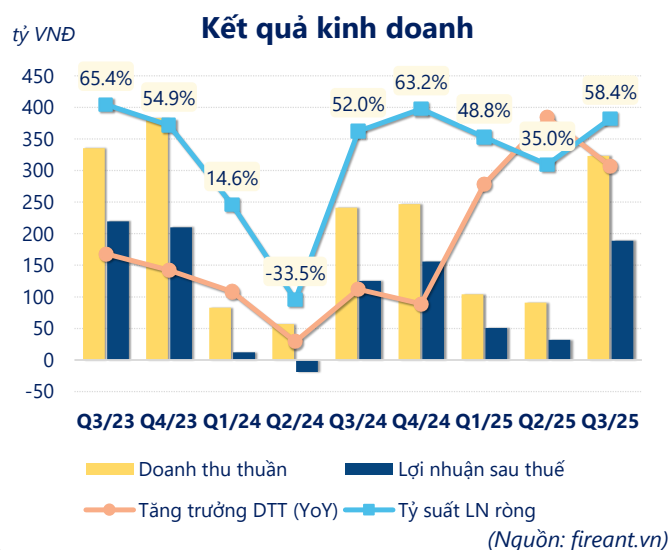
	9T 2025	
LN gộp	345	YoY
		▲ 202
		▲ 141%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	236	QoQ	YoY
		▲ 197	▲ 98.0
		▲ 500%	▲ 70.9%
	tỷ VNĐ		

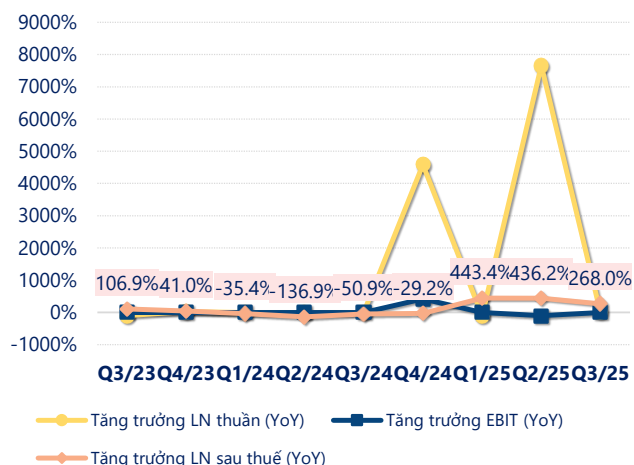
	9T 2025	
LN thuần	339	YoY
		▲ 208
		▲ 159%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	189	QoQ	YoY
		▲ 157	▲ 64.0
		▲ 495%	▲ 50.9%
	tỷ VNĐ		

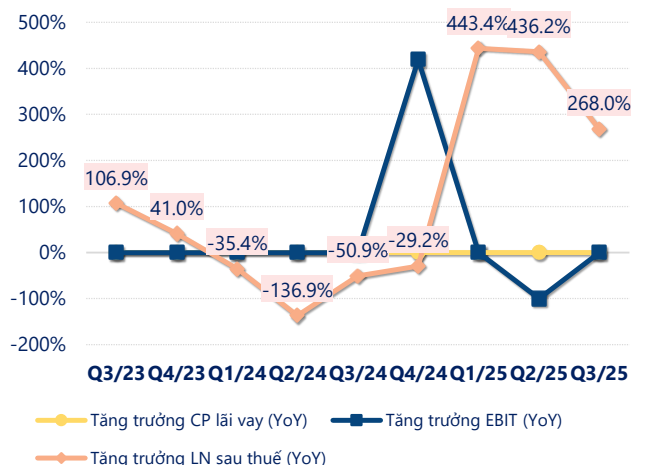
	9T 2025	
LN sau thuế	271	YoY
		▲ 153
		▲ 129%
	tỷ VNĐ	



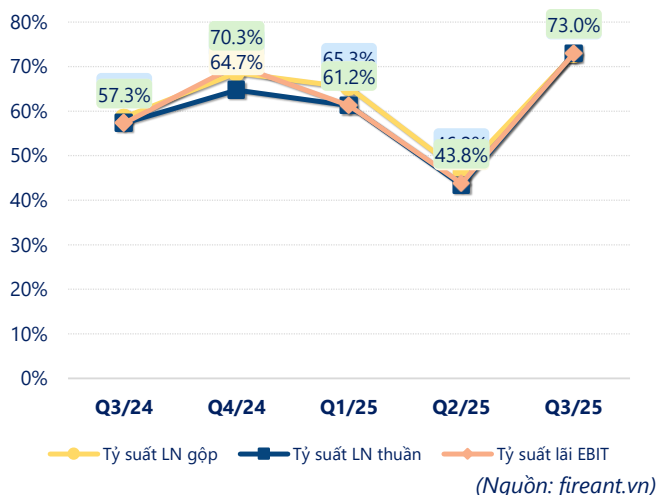
Tăng trưởng lợi nhuận



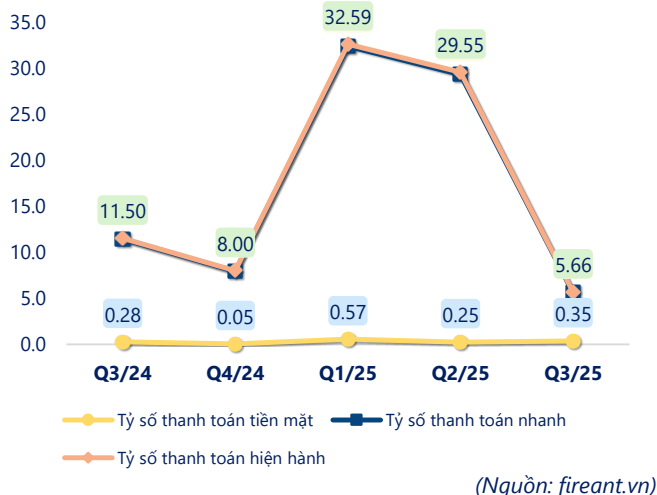
Tăng trưởng chi phí



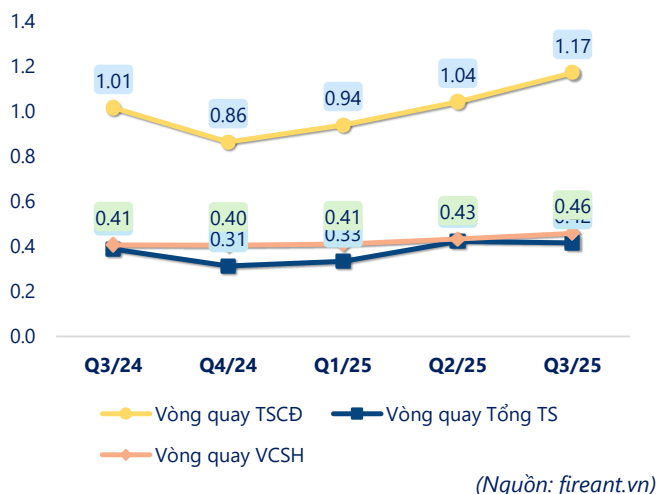
Tỷ suất lợi nhuận



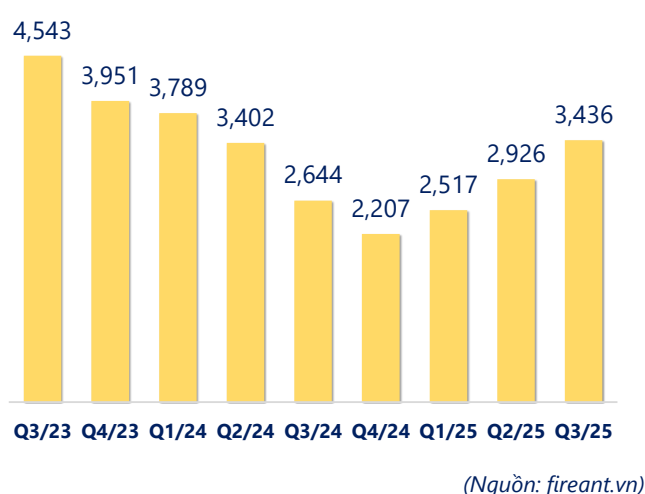
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	323	241	34.1%	518	381	35.8%
Giá vốn hàng bán	87.9	99.7	-11.8%	173	238	-27.3%
Lợi nhuận gộp	235	141	66.8%	345	143	141%
Doanh thu HĐTC	11.3	5.59	102%	25.9	19.4	33.5%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	10.7	8.76	22.1%	32.1	32.1	0.1%
LN thuần từ HĐKD	236	138	70.9%	339	131	159%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0.34	0.39	-13.7%
LN trước thuế	236	138	70.9%	339	131	159%
Lợi nhuận sau thuế	189	125	50.9%	271	118	129%
LNST của CĐ cty mẹ	189	125	50.9%	271	118	129%

(Nguồn: fireant.vn)

